

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
NĂM 2008

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty cổ phần chứng khoán FPT được cấp phép thành lập và hoạt động theo giấy phép số 59/UBCK-GP của Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/07/2007. Công ty có trụ sở đặt tại tầng 2, tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội với vốn điều lệ là 200 tỷ đồng.

Ngày 24/10/2007, theo quyết định số 581/QĐ-UBCK của UBCKNN, công ty được chấp thuận về việc lập chi nhánh Hồ Chí Minh, tại Tòa nhà Citilight, số 45 Võ Thị Sáu, Q1, TP HCM.

Ngày 4/12/2007 Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép số 90/UBCK-GPĐCCTCK điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 59/UBCK-GP. Theo đó vốn điều lệ mới của công ty là 440 tỷ đồng.

Ngày 09/05/2008, Công ty được điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động số 59/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 13/07/2007 với số vốn điều lệ 440 tỷ đồng, lĩnh vực kinh doanh bao gồm : Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán. Giấy phép này được thay thế cho giấy phép điều chỉnh số 90/UBCK-GPĐCCTCK và là bộ phận không thể tách rời của giấy phép số 59/UBCK-GPKDKD.

Ngày 09/06/2008, Công ty được chấp thuận thành lập chi nhánh Đà Nẵng, tại Số 09 Nguyễn Văn Linh, Phường Nam Dương, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng theo quyết định số 392/QĐ-UBCK

Ngày 09/09/2008, theo quyết định số 574/QĐ-UBCK, Công ty được chấp thuận chuyển trụ sở chi nhánh HCM sang địa chỉ số 31 Nguyễn Công Trứ và tầng 2 số 11 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TP HCM

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, bảo lãnh phát hành.

- Tình hình hoạt động: **Mặc dù mới chính thức đi vào hoạt động được hơn 1 năm nhưng FPTS đã được 15,006 nhà đầu tư lựa chọn mở tài khoản giao dịch chứng khoán**

3. Định hướng phát triển

Công ty sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh về công nghệ và con người, lường trước khó khăn, chủ động đối phó với tình hình, mở rộng mạng lưới khách hàng để FPTIS sẽ ngày càng vững bước trên thị trường chứng khoán hướng tới mục tiêu trở thành sự lựa chọn số một của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Tổng doanh thu thuần toàn Công ty là 77.595 tỷ đồng. Chi tiết cho các hoạt động kinh doanh chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng
1	Doanh thu môi giới chứng khoán	25,123,081,814	32.38%
2	Doanh thu hoạt động tự doanh chứng khoán	31,816,770,908	41.00%
3	Doanh thu về vốn đầu tư	15,899,858,739	20.49%
4	Doanh thu tư vấn	4,142,023,662	5.34%
5	Doanh thu lưu ký chứng khoán và quản lý cổ đông	613,894,150	0.79%
	Tổng cộng	77,595,629,273	100.00%

Trong năm 2008 Công ty đã mở mới 8,873 tài khoản giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư. Số lượng tài khoản nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Công ty thời điểm 31/12/2008 là 15,006 (Trong đó Hà nội:10,589; Hồ Chí Minh: 3896; Đà Nẵng: 521).

Lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2008
Doanh thu thuần	77,595,629,273
Lãi trước thuế	-234,814,473,695
Lãi sau thuế	-234,814,473,695
<i>Trong đó dự phòng giảm giá chứng khoán</i>	<i>173,042,436,188</i>

Trong năm 2008, Công ty đã nộp vào ngân sách Nhà nước 4,825,898,057 đồng.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

FPTIS đã xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động với 136 cán bộ, chuyên gia có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm làm việc ở cả môi trường trong nước và quốc tế.

Để phù hợp với thông lệ quốc tế, chúng tôi xin phép được sử dụng dấu phẩy làm dấu cách hàng nghìn, hàng triệu và dấu chấm làm dấu thập phân

Đầu tư tập trung, khai thác tối đa các ưu thế về công nghệ, FPTS đã xây dựng thành công hệ thống công nghệ thông tin đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Với các thiết bị hiện đại, kỹ thuật tiên tiến, hệ thống giao dịch của FPTS có thể phục vụ được số lượng rất lớn khách hàng với tốc độ cao, mọi lúc, mọi nơi tại sàn giao dịch cũng như qua điện thoại hay internet.

Các phần mềm phục vụ giao dịch chứng khoán được lựa chọn để đáp ứng yêu cầu hiện tại và tương lai theo tiêu chuẩn quốc tế, đang được sử dụng rộng rãi tại các quốc gia có thị trường chứng khoán rất phát triển như Úc, Anh, Hồng Kông, Ấn độ, Malaysia, Singapore,...

Các trang WEB của FPTS được chứng thực bởi tổ chức có uy tín trên thế giới Verisign với giao thức SSL, đảm bảo an toàn về dữ liệu truy cập và dữ liệu trên đường truyền.

Các giao dịch từ xa qua Internet, qua điện thoại được bảo mật bằng Thiết bị xác thực người dùng - Token Card của Hãng RSA.

Trong năm 2008 FPTS đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng các sản phẩm EzTrade, EzSearch, EzOpen, EzLink, EzTransfer và đang nghiên cứu, phát triển nhiều các sản phẩm tiện ích khác.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Trong năm 2009, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT sẽ tập trung vào tăng nhanh số lượng các tài khoản giao dịch thông qua chương trình đại lý mở tài khoản và hợp tác xây dựng các điểm giao dịch Online trên phạm vi toàn quốc

Tiếp tục phát huy sức mạnh về con người và công nghệ để hướng tới mục tiêu là sự lựa chọn số một của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Giá trị số sách tại thời điểm 31/12.2008 (ĐVT : đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2008
1	Tiền và các khoản tương đương tiền Trong đó: - Tiền của Công ty - Tiền của nhà đầu tư	261,211,852,837 44,165,472,021 217,046,380,816
2	Đầu tư ngắn hạn - Chứng khoán tự doanh - Dự phòng giảm giá chứng khoán tự doanh	109,950,780,164 287,859,816,343 - 177,909,036,179
3	Các khoản phải thu	8,613,684,986

4	Công cụ và dụng cụ	1,122,719,846
5	Tài sản lưu động khác	4,863,935,907
6	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	30,678,388,101
7	Tổng tài sản	416,441,361,841
8	Nợ ngắn hạn Trong đó: - Phải trả cho nhà đầu tư	222,902,406,202 217,042,493,529
9	Vốn chủ sở hữu	440,000,000,000
10	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối - Các quỹ - Lợi nhuận chưa phân phối	- 227,381,044,361 286,938,668 - 227,667,983,029
11	Vốn điều chỉnh	- 19,080,000,000
12	Tổng nguồn vốn	416,441,361,841

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		6%	7%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		94%	93%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		25%	54%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		75%	46%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		3.81	1.73
	- Khả năng thanh toán hiện hành		3.81	1.73
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		1.5%	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		19.7%	

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	1.99%
---	-------

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Trong năm 2008 Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Do năm 2008 công ty bị lỗ vì vậy không có lợi nhuận để chia cho các thành viên góp vốn.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2008, Công ty chứng khoán FPT đã đạt được kết quả kinh doanh như sau (ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2008
Doanh thu thuần	77,595,629,273
Lãi trước thuế	-234,814,473,695
Lãi sau thuế	-234,814,473,695
<i>Trong đó dự phòng giảm giá chứng khoán</i>	<i>173,042,436,188</i>

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Hoàn thiện bộ máy quản lý, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, xây dựng được các qui trình tác nghiệp rõ ràng, các sản phẩm dịch vụ tiện ích cho các nhà đầu tư, cung cấp cho khách hàng một hệ thống giao dịch thuận tiện và an toàn, nhanh chóng và chính xác, công bằng và minh bạch

- Kết nối thành công giao dịch trực tuyến với Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và giao dịch từ xa với Trung tâm giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội.

- Các biện pháp kiểm soát: Trong năm 2008, công ty đã thực hiện các biện pháp kiểm soát tình hình hoạt động, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy trình tác nghiệp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Công ty sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh về con người và công nghệ, lường trước khó khăn, mở rộng kinh doanh tại các chi nhánh, phòng giao dịch và mạng lưới đại lý nhận lệnh rộng khắp FPTS sẽ ngày càng vững bước trên thị trường chứng khoán hướng tới mục tiêu trở thành sự lựa chọn số một của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán .

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS)

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo báo cáo kiểm toán .

- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ:

Đến hết năm 2008 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của FPT. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Ban Kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của kiểm toán.

VI. Các công ty có liên quan

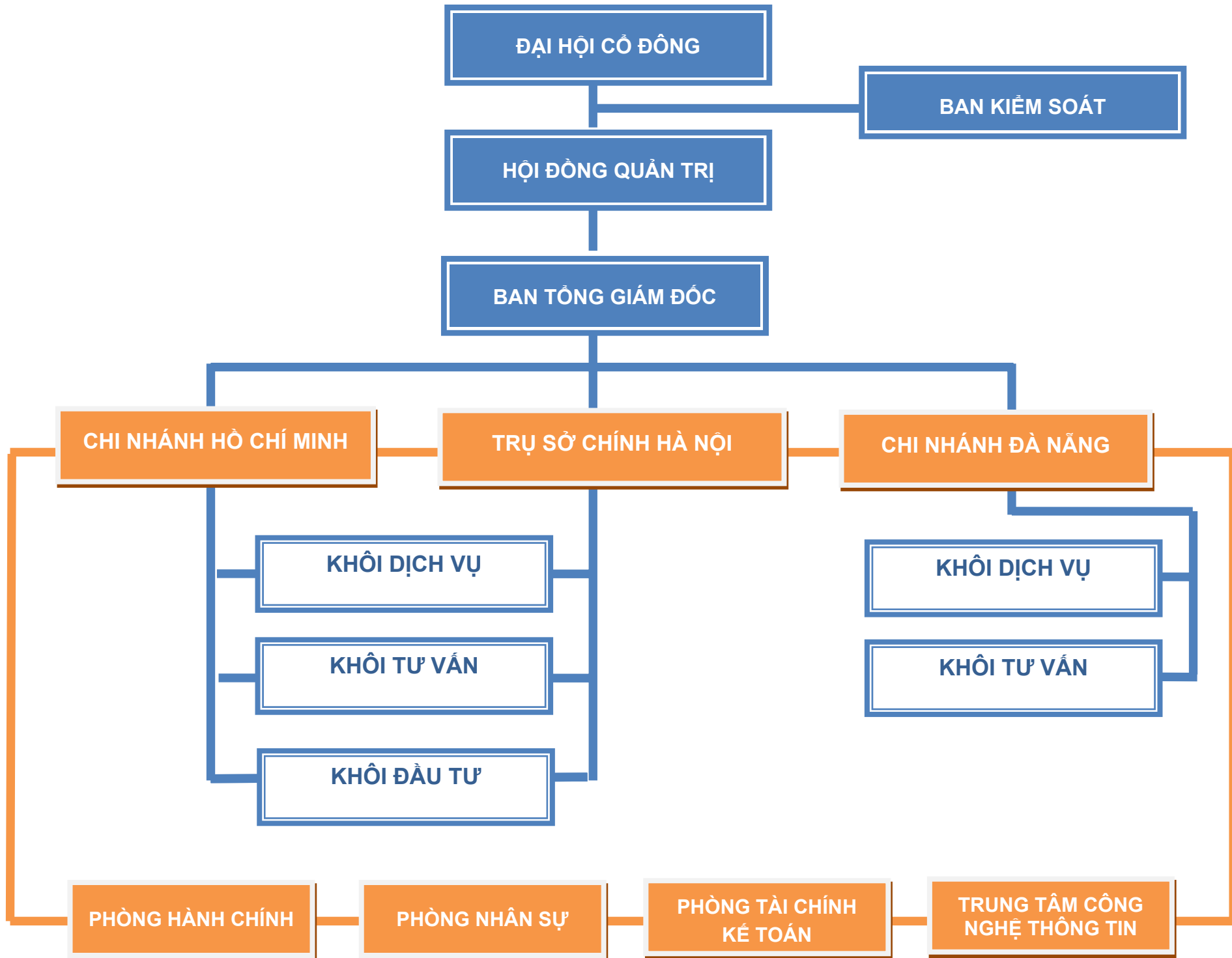
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

STT	Bên liên quan	Năm 2008
1	Công ty Phát triển đầu tư công nghệ FPT và các công ty con	66,892,732,751đ

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty





Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMT	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thành Nam	1961	011700095	40/12 Đào Tấn, Ba Đình, Hà Nội	Tiến sĩ Toán học
2	Nguyễn Điệp Tùng	1968	012124628	B2, Tập thể Laser, Hoàng Cầu, Hà nội	Cử nhân Tài chính Kế toán
3	Nguyễn Văn Trung	1975	011883909	Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Thạc sĩ Tài chính
4	Trần Quốc Hoài	1970	011432150	010 Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, Q7, TP HCM	Kỹ sư công nghệ thông tin
5	Đỗ Cao Bảo	1957	012580002	34/12 Đào Tấn, Ba Đình, Hà Nội	Cử nhân Toán điều khiển

- Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết 31/12/2008 là 136 người. Năm 2008 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) đã thực hiện đóng BHXH-YT cho 100% CBNV ký Hợp đồng lao động chính thức với FPTS, tài trợ và hỗ trợ cán bộ nhân viên thi chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề, tổ chức thăm hỏi hiếu hỉ, tổ chức tặng quà nhân dịp sinh nhật, các ngày lễ trong năm động viên tinh thần cho CBNV.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Thành Nam	Chủ tịch
2	Ông Nguyễn Điệp Tùng	Thành viên
3	Ông Nguyễn Văn Trung	Thành viên
4	Ông Đỗ Cao Bảo	Thành viên
5	Ông Trần Quốc Hoài	Thành viên

- Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Đỗ Thị Hương	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Khắc Thành	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên

- Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị trong năm 2008 đã tổ chức họp và có các chỉ đạo kịp thời về các nội dung:

- + Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh.
- + Thông qua các đề xuất bổ nhiệm các chức danh quản lý.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2008;
 - Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị về việc triển khai quyết định thành lập chi nhánh Công ty chứng khoán FPT tại Đà Nẵng;
 - Tham gia các buổi làm việc của Ban Lãnh đạo Công ty chứng khoán FPT về kế hoạch đối phó của Công ty trước các diễn biến tài chính phức tạp của trong nước và quốc tế;
 - Tham gia một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện;
 - Xem xét các báo cáo kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc và Ban Kế hoạch Tài chính chuẩn bị;
 - Tham gia các buổi làm việc về Chiến lược hoạt động của Công ty chứng khoán FPT.
 - Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty
- Theo điều lệ, mọi thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận thù lao

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước :Tại thời điểm ngày 31/12/2008 có 3,168 cổ đông
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn :

STT	Họ và tên/ Tên giao dịch đối với tổ chức	Số giấy CMND/số Giấy CNDKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú/ Địa chỉ trụ	Tỷ lệ góp vốn (%)
-----	--	--	------------------------------------	-------------------

			sở chính	
1	Công ty cổ phần FPT	CNDKKD số103001041 ngày 23/10/2006-Sở Kế hoạch đầu tư TP Hà nội	89 Láng Hạ, Hà nội	25%

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài : Không có

Tổng Giám đốc